|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn  27/11/2022 | Dạy | Ngày | 16/12 | 17/12 |
| Tiết | 2 | 3 |
| Lớp | 9A | 9D |

TUẦN 15 - TIẾT 75

**ĐỐI THOẠI, ĐỘC THOẠI VÀ ĐỘC THOẠI NỘI TÂM**

**TRONG VĂN BẢN TỰ SỰ**

**I. MỤC TIÊU:** Sau tiết học này, học sinh cần nắm được

***1. Kiến thức***

- Biết viết văn TS có đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm.

- Hiểu được vai trò của đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm trong VBTS.

***2. Năng lực***

- NL chung : giải quyết vấn đề, sáng tạo.

- NL chuyên biệt: hợp tác, giao tiếp, sd ngôn ngữ

***3. Phẩm chất:***

- Giáo dục HS ý thức trách nhiệm trong học tập, vận dụng các yếu tố khi viết đoạn văn.

**II. CHUẨN BỊ**

1. GV: soạn bài

- Các KT dạy học: động não.

- Phương pháp: vấn đáp, giải thích.

2. HS: Đọc lại đoạn văn và trả lời câu hỏi

**III. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC**

**A.**  **Khởi động**

- Phương pháp: thuyết trình.

- Thời gian: 1 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **CHUẨN KTKN CẦN ĐẠT** |
| ***GV giới thiệu bài:***  Để làm tốt văn bản tự sự bên cạnh yếu tố nghị luận còn có các yếu tố đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm. Vậy những yếu tố này như thế nào chúng ta hãy vào bài học hôm nay. | - Lắng nghe. | Học sinh hứng thú, tập trung bài để chuẩn bị cho bài mới |

**B. Hình thành kiến thức**

- Phương pháp : Vấn đáp

- Thời gian: 22 phút

- Kĩ thuật: động não.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **CHUẨN KTKN CẦN ĐẠT** |
| I. Hướng dẫn học sinh tìm hiểu yếu tố đối thoại, độc thoại  Học sinh đọc đoạn trích?  ? Đoạn trích trong văn bản nào? của tác giả nào? Đoạn trích trên nhằm thể hiện nội dung gì?  ( Xây dựng hình tượng nhân vật ông Hai)  ? Tham gia câu chuyện có ít nhất mấy người? Chỉ ra dấu hiệu chứng tỏ đó là một cuộc trò chuyện trao đổi qua lại ?  **GV chốt:** đó chính là đối thoại.  ? Vậy đối thoại là gì?( ghi nhớ 2/ SGK)  ? Em hãy cho biết hình thức đối thoại trong ba câu đầu có tác dụng như­ thế nào trong việc thể hiện không khí của câu chuyện và thái độ của những người tản cư trong buổi trưa mà ông Hai gặp họ ?  *1/ Chuyển giao*  **Nhóm 1**  ? Đọc 2 câu văn trong đoạn  - Câu " Hà ..... nào; Ông lão nắm chặt hai bàn tay lại mà rít lên:  - Chúng bay.... nhục nhã thế này”  ? Ông Hai nói với ai? Mục đích nói? Đây có phải là 1cuộc đối thoại không? Vì sao?  **Nhóm 2**  ? Đọc 3 câu văn trong đoạn  “Chúng nó ..... khốn nạn bằng ấy tuổi đầu ..." là những câu ai hỏi ai? Tại sao trước những câu này không có gạch đầu dòng như những câu trên? Tác dụng gì?  *2/ Thực hiện*  - Hướng dẫn, gợi ý HS thực hiện các yêu cầu  *3/ Báo cáo*  - Theo dõi, lắng nghe HS trình bày  *4/ Đánh giá*  - Sau mỗi nhóm trình bày, giáo viên đánh giá hđ của HS các nhóm  **Nhóm 1**  - Đây không phải là đối thoại vì nội dung không hướng tới 1 người tiếp chuyện cụ thể nào, không ăn nhập với lời người đàn bà và cũng không ai đáp lời.  **\*GVKL:** đó là yếu tố độc thoại  ? Thế nào là độc thoại  **Nhóm 2**  - Đây là những câu suy nghĩ của ông Hai → thể hiện tâm trạng dằn vặt đau đớn của ông. Vì không thốt ra thành lời nên không có gạch đầu dòng.  **GVKL:** đó là yếu tố độc thoại nội tâm  ? Vậy độc thoại nội tâm có đặc điểm gì khác với độc thoại?  - GV đưa lên máy đối chiếu giữa độc thoại và độc thoại nội tâm  ? Qua phân tích ví dụ trên, em hiểu thế nào là đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm trong văn bản tự sự? Tác dụng của các yếu tố đó?  - GV chốt, ghi bảng =>  ? Đọc ghi nhớ/ SGK  \* GV cho điểm KT TX cho HS trong khi tìm hiểu bài nếu HS nào trả lời tốt, tích cực. | - Học sinh đọc đoạn trích  - HS độc lập suy nghĩ và trả lời câu hỏi  - HS TB kết luận  Học sinh 2 nhóm tiếp nhận nhiệm vụ  - Học sinh thảo lụân tự do trong nhóm  Học sinh 2 nhóm trả lời, các học sinh khác nhận xét, bổ sung  Nghe giáo viên nhận xét, rút ra kết luận  - Học sinh trả lời khái niệm dựa vào ND ghi nhớ.    - Học sinh đọc lại những câu văn và trả lời câu hỏi, học sinh khác lắng nghe, bổ sung.  - HS đọc ghi nhớ | **I. Tìm hiểu yếu tố đối thoại, độc thoại và độc thoại nội tâm trong văn bản tự sự**  1. Ví dụ  \* Đoạn trích: “Làng”  - 2 người tản cư nói chuyện với nhau  -> Đối thoại  - Câu văn: Hà...nào; ... bằng ấy tuổi đầu...  - Câu văn: Chúng bay .... thế này.  -> nói thành lời  -> có gạch đầu dòng  => độc thoại  - Câu “Chúng nó… tuổi đầu..”  -> nói trong suy nghĩ, t­ưởng tượng  ->không có gạch đầu dòng  => độc thoại nội tâm  2. Ghi nhớ  - Đối thoại, độc thoại, độc thoại nội tâm đều là ngôn ngữ của nhân vật, thể hiện nhân vật.  - Độc thoại:  + độc thoại thành lời( có dạch đầu dòng  + độc thoại không thành lời  - độc thoại nội tâm ( không có gạch đầu dòng) |

**C.** **Luyện tập**

- Phương pháp : Vấn đáp, giải thích

- Kĩ thuật : động não

- Thời gian : 10 phút.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **CHUẨN KT KN CẦN ĐẠT** |
| Hướng dẫn học sinh luyện tập  *1/ Chuyển giao*  ? Đọc và nêu yêu cầu của bài tập 1?  ? Tìm lời đối thoại của các nhân vât( bà Hai, ông Hai)  ? Nhận xét những lời thoại của ông Hai, qua lời thoại thể hiện thái độ tâm trạng gì của ông Hai?  ? Việc biểu hiện tâm trạng đó giúp ta hiểu gì về ông Hai?  *2/ Thực hiện*  Hướng dẫn học sinh hoạt động cá nhân  Gợi ý học sinh  *3/ Báo cáo*  Yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi  *4/ Đánh giá*  GV yêu cầu học sinh nhận xét | -1 Học sinh đọc và nêu yêu cầu bài tập  - Học sinh thảo luận tự do làm BT 1/ VBT/ 128  - Thời gian: 5 phút  - HSTB, trả lời  Nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn | **C. Luyện tập**  Bài tập 1/178  - Đôí thoại giữa ông Hai và bà Hai  -> tâm trạng của ông Hai bực bội, đau khổ khi nói đến làng chợ Dầu theo Tây |

**D.** **Vận dụng**

- Phương pháp: thuyết trình.

- Thời gian: 10 phút

- Kĩ thuật: động não

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HĐ CỦA TRÒ** | **CHUẨN KT KN CẦN ĐẠT** |
| *1/ Chuyển giao*  ? Đọc và nêu yêu cầu của bài tập 2?  *2/ Thực hiện, báo cáo*  GV: Hướng dẫn học sinh độc lập làm bài tập  Gợi ý, hướng dẫn lựa chọn sự việc, các nhân vật trong đối thoại, tâm trạng để bộc lộ độc thoại.  - GV yêu cầu học sinh nhận xét ND, hình thức đoạn, cách sử dụng yếu tố độc thoạ  *3/ Báo cáo*  *-* Theo dõi, lắng nghe phần trình bày bài làm của HS.  *4/ Đánh giá*  - GV đánh giá, chấm điểm cho bài làm của HS nếu HS làm tốt | - Đọc yêu cầu bài tập 2  - Học sinh độc lập viết đoạn - BT2/ VBT/ 129  - 2 HS lên bảng viết đoạn( TB,K)  - HS dưới lớp viết vào vở và trình bày  - Nhận xét, đánh giá, đối chiếu bài làm | **D. Vận dụng**  Bài tập 2/ 179 |

**Hoạt động 5: Tìm tòi, mở rộng**

- Phương pháp: thuyết trình.

- Thời gian: 2 phút

- Kĩ thuật: động não

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **CHUẨN KT KN CẦNĐẠT** |
| *1/ Chuyển giao nhiệm vụ:* GV yêu cầu  - Làm hoàn thành bài tập  - Tìm yếu tố đối thoại, độc thoại trong văn bản “Lặng lẽ Sa Pa”.  - Soạn bài: Luyện nói TS kết hợp với nghị luận, miêu tả nội tâm  + Dãy 1: lập dàn bài và chuẩn bị luyện nói đề 1  + Dãy 2: Lập bàn bài và chuẩn bị luyện nói đề 2  *B2: Thực hiện:*  *-* GV tư vấn, gợi ý cho HS  *B3: Báo cáo:*  - GV đánh giá việc làm bài ở nhà của HS  *B4: Đánh giá:*  *-* GV nhận xét, đánh giá chung | - HS lắng nghe yêu cầu  - HS về nhà làm bài theo yêu cầu  - HS kiểm tra bài nhau trong tiết học sau. | **E. Tìm tòi, mở rộng** |